

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình Cải tạo, nâng cấp Trung tâm tích hợp dữ liệu tỉnh Lạng Sơn

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 2224/QĐ-UBND ngày 14/11/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình Cải tạo, nâng cấp Trung tâm tích hợp dữ liệu tỉnh Lạng Sơn;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 123/TTr-SXD ngày 14/9/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình Cải tạo, nâng cấp Trung tâm tích hợp dữ liệu tỉnh Lạng Sơn như sau:

1. Điều chỉnh, bổ sung thiết kế bản vẽ thi công

1.1. Nhà trụ sở làm việc

a) Sảnh ngoài nhà:

- Bậc tam cấp trước sảnh: phá dỡ, lát mới toàn bộ mặt, cổ bằng đá granite.

- Tháo dỡ, thay mới 04 tấm kính bị vỡ của vách kính tại trục A (mặt tiền công trình), kích thước tấm kính (1,44x1,85)m, kính trắng dày 8,38mm.

- Tháo dỡ 02 cột tròn (cột bằng khung thép, ốp tấm alumium, đường kính $d=0,6m$, cao $3,6m$) hiện trạng trước sảnh chính để mở rộng không gian sảnh.

- Xây mới bể tự hoại: bể ngầm, bố trí phía ngoài cách giao trục (4;F) $1,2m$; kích thước bể ($2,8 \times 1,8 \times 1,6m$); lót đáy bể bằng bê tông xi măng mác 150, dày $10cm$; đáy, nắp bể bằng bê tông cốt thép mác 200, dày $15cm$; thành bể xây bằng gạch không nung vữa xi măng cát mác 75; trát trong bể bằng vữa xi măng cát mác 75, dày $1,5cm$; láng lòng bể bằng xi măng nguyên chất mác 100.

b) Tầng 1:

- Tháo dỡ cửa đi ra vào sảnh chính hiện trạng (cửa kính thủy lực 02 cánh mở quay, kích thước ($6,68 \times 2,8$)mm); thay mới bằng cửa kính trượt tự động, kích thước tương tự cửa cũ, kính trắng dày $15mm$.

- Phòng vệ sinh tại vị trí trục (1-2;B'-C'): làm trần bằng tấm thạch cao, kích thước tấm (600×600)mm; bả, sơn hoàn thiện bằng sơn tổng hợp 03 nước; lắp bổ sung hệ thống chiếu sáng trần thạch cao sử dụng đèn led tròn âm trần downlight 9W, cấp điện sử dụng dây dẫn Cu/PVC ($2 \times 1,5$)mm².

- Hệ thống chiếu sáng hành lang tầng 1 trục (2-7;C-D): tháo dỡ, thay mới toàn bộ hệ thống bóng chiếu sáng bằng đèn led tròn âm trần downlight 9W.

c) Tầng 2:

- Khu vệ sinh khép kín tại phòng làm việc tại trục (1-2;B'-C'):

+ Xây mới đoạn tường ngăn để tạo thành khu vệ sinh khép kín trong phòng: tường dày $11cm$, dài $2,1m$, cao $3,5m$; xây bằng gạch không nung, vữa xây, trát bằng xi măng cát mác 75, mặt ngoài sơn hoàn thiện bằng sơn tổng hợp 03 nước; mặt trong ốp gạch ceramic (300×450)mm, ốp cao $3m$.

+ Nền khu vệ sinh mới: tháo dỡ, lát lại bằng gạch ceramic chống trơn kích thước (300×300)mm; lắp mới 01 cửa đi khu vệ sinh bằng cửa nhôm hệ, kính trắng dày $0,5mm$ kích thước ($0,8 \times 2,2$)m. Lắp đặt các thiết bị vệ sinh đồng bộ và hệ thống cấp thoát nước cho khu vệ sinh: đầu nối cấp nước từ ống đứng cấp nước hiện trạng, cấp đến các thiết bị vệ sinh sử dụng ống nhựa PP-R đường kính $d=25mm$; đầu nối thoát nước rửa, nước sàn với ống nhựa đứng ($d=90mm$) hiện trạng sử dụng ống nhựa PVC đường kính $d=90mm$; đầu nối thoát nước xí, tiểu với ống nhựa đứng ($d=110mm$) hiện trạng sử dụng ống nhựa PVC đường kính $d=110mm$.

- Khu vệ sinh chung tại trục 3 đoạn từ (B-C'): xây mới tường ngăn để tạo thành hộp kỹ thuật điện nhẹ, tiết diện ($0,8 \times 0,6$)m, cao $3,5m$; tường dày $11cm$, xây bằng gạch không nung, vữa xây trát bằng xi măng cát mác 75, mặt ngoài sơn hoàn thiện bằng sơn tổng hợp 03 nước.

- Phòng làm việc tại trục (4-5; D-F): phá dỡ tường ngăn tại trục 5 đoạn từ (D-E) để mở rộng không gian phòng làm việc; trát, sơn trần và lát nền hoàn trả đồng bộ với hiện trạng phòng làm việc.

- Các phòng tại trục (1-2;B'-C'), (4-6;D-F), (4-5;A-C): làm trần bằng tấm

thạch cao, kích thước tấm (600x600)mm; bả, sơn hoàn thiện bằng sơn tổng hợp 03 nước; lắp bổ sung hệ thống chiếu sáng trần thạch cao sử dụng đèn led tròn âm trần downlight 9W, cấp điện sử dụng dây dẫn Cu/PVC (2x1,5)mm².

- Hệ thống chiếu sáng hành lang tầng 2 trực (2-7;C-D): tháo dỡ, thay mới toàn bộ hệ thống bóng chiếu sáng bằng đèn led tròn âm trần downlight 9W.

- Lắp dựng mới tủ tường bằng gỗ công nghiệp kích thước (3,38x3x0,3)m tại trực (1-2; B'-C) tầng 2.

d) Tầng 3:

- Khu vệ sinh khép kín của phòng làm việc tại trực (4-5; D-F): phá dỡ tường ngăn, tháo dỡ toàn bộ các thiết bị vệ sinh và hệ thống ống cấp thoát nước để mở rộng không gian làm việc; lát mới sàn khu vệ sinh bằng gạch ceramic (600x600)mm đồng bộ với loại gạch lát sàn ngoài phòng.

- Cửa đi tại trực C từ 4-5 (hiện trạng được bố trí sát với trực 4): phá tường để di chuyển cửa ra khoảng giữa đoạn trực từ (4-5); xây mới tường bít khoảng trống cửa cũ kích thước (1,2x2,7)m, dày 11cm; xây bằng gạch không nung, vữa xây trát bằng xi măng cát mác 75, sơn hoàn thiện bằng sơn tổng hợp 03 nước.

- Mặt sàn cốt +10.50m tại trực B, trực E, đoạn từ (1-6): xây gờ chắn nước (dày 11cm, cao 15cm) bằng gạch không nung, vữa xây, trát bằng xi măng cát mác 75.

1.2. Nhà Trung tâm tích hợp dữ liệu: di chuyển 03 cây xanh để tạo mặt bằng thi công; bố trí trồng lại dọc theo tường rào phía trước nhà trụ sở; lắp đặt mới hệ thống mạng internet và điện thoại cho toàn công trình; lắp bổ sung 04 quạt trần loại cánh dài 1,4m cho các phòng làm việc và phòng Phó Giám đốc tầng 1; bổ sung 04 quạt thông gió cho các phòng vệ sinh; bổ sung hệ thống đèn led tròn ốp trần đường kính d=300mm cho khu vực hành lang tầng 1, tầng 2; bổ sung mới hệ thống rèm lá cho cửa sổ các phòng Phó Giám đốc.

1.3 Nhà bảo vệ: cạo bỏ toàn bộ lớp vôi ve cũ của trần, tường trong và ngoài nhà; sơn mới bằng sơn tổng hợp 03 nước.

1.4. Nhà để xe xây mới: bố trí liền kề với nhà để xe hiện trạng về phía Bắc (sát ranh giới phía Đông khu đất). Công trình có mặt bằng hình chữ nhật kích thước tim cột (9x1,9)m, kích thước mái (3,3x9)m, mặt chính hướng Tây; kết cấu dạng khung thép, có cột bằng thép hộp (60x60x2)mm, hệ khung mái và xà gồ bằng thép hộp (40x40x2)mm; mái lợp tôn múi dày 0,4mm; chân cột được chôn sâu trong móng đơn bằng bê tông cốt thép mác 200, kích thước bê tông móng (0,6x0,6)m, lót móng bê tông xi măng mác 150, dày 10cm. Toàn bộ hệ thống khung thép nhà để xe được sơn chống gỉ 03 nước và liên kết với nhau bằng phương pháp hàn.

1.5. Cổng chính kết hợp biển hiệu cơ quan (bố trí trên tuyến tường rào trước nhà trụ sở, tuyến tường rào gồm 10 trụ):

- Phá dỡ công chính hiện trạng đoạn từ trụ (3-7). Xây mới cổng chính về phía bên phải (từ ngoài vào) đoạn từ trụ (6-8).

- Cổng xây mới: lõi chính ra vào rộng 4,75m (đoạn trụ 7-8), cánh cổng bằng hệ khung inox có bánh xe trượt; cổng cao 2m, hệ khung bằng inox hộp (50x50x1,4)mm, (20x40x1,2)mm, phía dưới ốp kín bằng tấm inox dày 1mm, cao 0,6m. Trụ cổng cao 2,4m, tiết diện (0,6x0,6)m; trụ, móng trụ xây bằng gạch không nung, vữa xây trát bằng xi măng cát mác 75; sơn hoàn thiện bằng sơn tổng hợp 03 nước.

- Biển hiệu cơ quan: bố trí tại vị trí trụ (6-7), chữ biển hiệu bằng alumium gắn nổi trên diện tường ốp bằng đá granite màu đỏ; diện tường kích thước (3,4x1,75)m, dày (0,25-0,5)m; móng, thân tường xây bằng gạch không nung, vữa xây bằng xi măng cát mác 75, lót móng bằng bê tông xi măng mác 150 dày 10cm.

1.6. Tường rào:

- Tường rào xây mới: bố trí tại vị trí cổng cũ đã phá dỡ trụ (3-7): chân tường rào (cao 0,85m) xây bằng gạch không nung, vữa xây, trát bằng xi măng cát mác 75, sơn hoàn thiện bằng sơn tổng hợp 03 nước; hoa sắt phía trên bằng thép đặc (16x16)mm, sơn chống rỉ 03 nước cao 1,5m; móng tường xây gạch đặc, vữa xây bằng xi măng cát mác 75, lót móng bằng bê tông xi măng mác 150 dày 10cm. Trụ tường cao 2,32m, tiết diện (0,37x0,37)m, cách đều nhau 2,735m; trụ, móng trụ xây bằng gạch không nung, vữa xây trát bằng xi măng cát mác 75; sơn hoàn thiện bằng sơn tổng hợp 03 nước.

- Tường rào hiện trạng: cạo bỏ toàn bộ lớp sơn cũ trên bề mặt trụ, chân tường; sơn mới bằng sơn tổng hợp 03 nước; cạo bỏ toàn bộ lớp sơn cũ trên bề mặt hoa sắt hàng rào, sơn mới bằng sơn chống gỉ 03 nước.

2. Điều chỉnh tổng mức đầu tư

2.1. Giá trị dự toán xây dựng điều chỉnh: 961.065.000 đồng, trong đó:

- Chi phí xây dựng:	854.802.000 đồng;
- Chi phí quản lý dự án:	29.456.000 đồng;
- Chi phí tư vấn:	65.315.000 đồng;
- Chi phí khác:	11.492.000 đồng.

2.2. Tổng mức đầu tư điều chỉnh: 8.624.000.000 đồng, trong đó:

- Chi phí xây dựng:	7.020.315.000 đồng;
- Chi phí thiết bị:	158.892.000 đồng;
- Chi phí quản lý dự án:	247.395.000 đồng;
- Chi phí tư vấn:	711.394.000 đồng;
- Chi phí khác:	104.195.000 đồng;
- Chi phí dự phòng:	381.809.000 đồng.

Điều 2. Các nội dung không đề cập tại Quyết định này giữ nguyên theo Quyết định số 2224/QĐ-UBND ngày 14/11/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Thông tin và Truyền thông; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Lạng Sơn và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ban Kinh tế - Ngân sách (HĐND tỉnh);
- Các PVP UBND tỉnh, các phòng CM, Trung tâm Thông tin;
- Lưu: VT, KT_(CVĐ).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Dương Xuân Huyền